

Số: 11 /BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 25 tháng 01 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP và kinh tế - xã hội
tháng 01, nhiệm vụ trọng tâm tháng 02 năm 2019 của tỉnh Quảng Ngãi

I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 01/NQ-CP CỦA CHÍNH PHỦ

Thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019, trên cơ sở điều kiện thực tế của địa phương, kết luận và chỉ đạo của Tỉnh ủy, Nghị quyết của HĐND tỉnh, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 để triển khai thực hiện trên địa bàn tỉnh; đồng thời, ban hành Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 về Chương trình công tác năm 2019 của UBND tỉnh.

Việc xây dựng và triển khai nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội bám sát nội dung Nghị quyết số 01/NQ-CP và phương châm hành động của Chính phủ là "Kỷ cương, liêm chính, hành động, sáng tạo, bứt phá, hiệu quả" và chủ đề năm 2019 của tỉnh Quảng Ngãi: "Tiếp tục tinh gọn bộ máy, biên chế; cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức; tăng cường kỷ luật, kỷ cương; ưu tiên phát triển kinh tế, giải quyết việc làm và các vấn đề xã hội bức xúc". Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, huy động nhiều nguồn lực thực hiện 3 nhiệm vụ đột phá, 3 nhiệm vụ trọng tâm, góp phần quan trọng hoàn thành các mục tiêu kế hoạch 5 năm 2016-2020. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả của cả hệ thống chính trị; sắp xếp, tinh giản bộ máy, biên chế các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp theo hướng tinh gọn, hiệu quả. Đồng hành, hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp, thúc đẩy các dự án sớm triển khai thực hiện và phát huy hiệu quả. Quản lý và tổ chức thực hiện nghiêm các quyết định phê duyệt quy hoạch, nhất là quy hoạch đô thị. Tăng cường quản lý chặt chẽ tài nguyên, bảo vệ môi trường. Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, ứng dụng khoa học, công nghệ tiên tiến và tận dụng có hiệu quả cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và triển khai xây dựng hệ sinh thái khởi nghiệp trên địa bàn tỉnh. Giải quyết cơ bản các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, gay gắt, kéo dài. Chăm lo đời sống, sức khỏe nhân dân; chú trọng giải quyết việc làm. Giữ vững ổn định chính trị, củng cố quốc phòng, an ninh, đảm bảo trật tự, an toàn xã hội.

Trên cơ sở chỉ đạo của tỉnh, đến nay các sở, ban ngành, địa phương triển khai xây dựng, ban hành chương trình, kế hoạch hành động cụ thể của cơ quan, đơn vị, địa phương, trong đó xác định rõ mục tiêu, nhiệm vụ, tiến độ thực hiện, đơn vị chủ trì để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đề ra; thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát tiến độ và kết quả thực hiện.

II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KINH TẾ - XÃ HỘI, ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG, AN NINH THÁNG 01 NĂM 2019

1. Lĩnh vực kinh tế

1.1. Sản xuất công nghiệp, đầu tư và xây dựng

a) Sản xuất công nghiệp

Giá trị sản xuất công nghiệp tháng 01/2019 ước đạt 10.103,3 tỷ đồng¹, tăng 3,1% so với cùng kỳ năm trước, nếu không tính sản phẩm lọc hóa dầu thì tăng 13%. Trong đó, khu vực kinh tế nhà nước đạt 7.928 tỷ đồng, tăng 0,3%; kinh tế ngoài nhà nước đạt 1.693 tỷ đồng, tăng 20,7% và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 483 tỷ đồng, giảm 1,8%.

Một số sản phẩm tăng khá so với cùng kỳ 2018 như: Bánh kẹo các loại tăng 4,1%; bia các loại tăng 13,9%; sợi tăng 85,9%; quần áo may sẵn tăng 5,8%; giày da tăng 525,7%; gỗ xẻ tăng 14,3%; giấy bìa các loại tăng 5,6%; điện thương phẩm tăng 34,5%; nước máy tăng 27,1%, sản phẩm lọc hoá dầu tăng 0,3%... Tuy nhiên, có một số sản phẩm giảm so cùng kỳ gồm: Tinh bột mỳ giảm 2,3%; nước ngọt giảm 34,1%; tai nghe giảm 47,8%; điện sản xuất giảm 30,2%.

b) Đầu tư và xây dựng

Tổng vốn đầu tư công từ ngân sách Nhà nước do tỉnh quản lý năm 2019 là 4.884,881 tỷ đồng². Đến nay, tỉnh đã hoàn thành việc phân khai kế hoạch chi tiết cho các đơn vị để triển khai thực hiện là 4.514,875 tỷ đồng; cụ thể: Nguồn cân đối ngân sách địa phương 3.823 tỷ đồng³; nguồn vốn ngân sách Trung ương 691,875 tỷ đồng; bao gồm: (1) Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới là 283 tỷ đồng (phần vốn đầu tư phát triển); (2) vốn Chương trình mục tiêu là 298,661 tỷ đồng; (3) nguồn vốn ODA là 110,214 tỷ đồng. Vốn Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững là 369,936 tỷ đồng dự kiến phân khai cho các đơn vị vào cuối tháng 01/2019.

1.2. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản

a) Nông nghiệp

Về trồng trọt: Diện tích gieo sạ lúa vụ Đông - Xuân được 36.939 ha, đạt 96,5% kế hoạch vụ và giảm 0,9% so với cùng thời điểm năm 2018. Diện tích ngô gieo trồng đạt 1.572 ha, tăng 2,9%. Diện tích khoai lang đạt 110 ha, giảm 4,7%. Diện tích lạc đạt 1.807 ha, giảm 2,6%. Đậu tương đạt 10,3 ha, tăng 3%. Diện tích rau đạt 4.527 ha, tăng 1,6%. Diện tích đậu đạt 870 ha, giảm 33,3% so với tháng 01/2018. Tình hình sâu bệnh gây hại cho trồng trọt có xảy ra trên cây lúa và một số loại rau, màu nhưng mức độ nhỏ lẻ, không đáng kể.

¹ Theo giá cố định 2010.

² Bao gồm: (1) Vốn cân đối NSDP là 3.823 tỷ đồng; (2) Vốn NSTW là 1.061,811 tỷ đồng; Không bao gồm 250 tỷ đồng vốn bội chi ngân sách địa phương.

³ Bao gồm: (1) 2.802,993 tỷ đồng từ nguồn vốn trong cân đối theo nguyên tắc, tiêu chí, định mức; (2) 675 tỷ đồng từ nguồn thu sử dụng đất và (3) 85 tỷ đồng vốn xổ số kiến thiết.

Về chăn nuôi: Chăn nuôi đang dần chuyển biến tích cực do giá thịt lợn hơi vẫn duy trì ở mức ổn định. Ước tính đến cuối tháng 01/2019, đàn trâu có 70.886 con, tăng 0,4% so với cùng kỳ năm 2018; đàn bò có 278.874 con, tăng 0,3%; đàn lợn có 413.761 con, tăng 1,4%; đàn gia cầm có 4.863,8 ngàn con, tăng 5,1%; trong đó, đàn gà có 3.782,8 ngàn con, tăng 6,1%. Tình hình dịch bệnh trong tháng có xảy ra tuy nhiên đã được giám sát và phòng trị kịp thời không để phát sinh thành dịch.

b) Lâm nghiệp

Trong tháng, tận dụng thời tiết thuận lợi, người dân đẩy nhanh tiến độ trồng rừng. Diện tích rừng trồng tập trung ước đạt 2.616 ha, tăng 5,3% so với cùng thời điểm năm 2018. Sản lượng gỗ khai thác trong tháng đạt 71.525 m³, tăng 9,1%; sản lượng củi khai thác ước đạt 32.040 ster, tăng 1,5%. Phát hiện 8 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng; trong đó, có 01 vụ phá rừng⁴; thời tiết mưa, ẩm ướt kéo dài nên không xảy ra cháy rừng.

c) Thủy sản

Sản lượng khai thác trong tháng ước đạt 18.967,7 tấn, tăng 9,2% so với cùng kỳ 2018, trong đó, sản lượng khai thác ước đạt 18.851,5 tấn, tăng 9,4%; sản lượng thủy sản nuôi trồng đạt 116,2 tấn, giảm 8,1%.

1.3. Thương mại và dịch vụ

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng ước đạt 4.575 tỷ đồng, tăng 12,97% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, kinh tế nhà nước ước đạt 302,8 tỷ đồng, tăng 25,66%; kinh tế cá thể ước đạt 3.265,5 tỷ đồng, tăng 11,92%; kinh tế tư nhân ước đạt 1.003,4 tỷ đồng, tăng 13,0%; kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài ước đạt 1,9 tỷ đồng, bằng tháng cùng kỳ năm trước.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 0,45% so với tháng trước và tăng 2,62% so với tháng cùng kỳ năm trước

Kim ngạch xuất khẩu ước đạt 46,6 triệu USD, tăng 13,9% so với cùng kỳ năm 2018.

Kim ngạch nhập khẩu ước đạt 25,2 triệu USD, tăng 115,8% so với cùng kỳ năm 2018.

Hoạt động vận tải (không kể vận tải đường sắt): Doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi ước đạt 363,1 tỷ đồng, tăng 27,67% so với tháng cùng kỳ năm 2018. Trong đó: vận tải hành khách đạt 96,1 tỷ đồng, tăng 10,13%; vận tải hàng hóa đạt 181,9 tỷ đồng, tăng 35,31%; hoạt động kho bãi, dịch vụ hỗ trợ vận tải đạt 85,1 tỷ đồng, tăng 35,7%.

1.4. Thu chi ngân sách

Tổng thu cân đối ngân sách trên địa bàn ước đạt 1.879 tỷ đồng, bằng 112,7% so với cùng kỳ năm trước, bằng 9,5% dự toán năm, trong đó, thu nội địa đạt 1.519 tỷ đồng, bằng 8,9% dự toán năm; thu hoạt động xuất nhập

⁴ Phá rừng với tổng diện tích 0,79 ha.

khâu đạt 360 tỷ đồng, bằng 13,8% dự toán năm.

Chi cân đối ngân sách địa phương khoảng 517 tỷ đồng, bằng 3,1% dự toán năm, trong đó, chi đầu tư phát triển khoảng 131 tỷ đồng, bằng 3,1% dự toán năm; chi thường xuyên khoảng 385 tỷ đồng, bằng 4,3% dự toán năm.

1.5. Thu hút đầu tư và quản lý doanh nghiệp

Tình hình thu hút đầu tư nước ngoài (FDI): Trong tháng không có dự án FDI được cấp giấy chứng nhận đầu tư. Tính đến thời điểm hiện tại, toàn tỉnh hiện có 62 dự án⁵ đầu tư FDI còn hiệu lực, với tổng vốn đăng ký 1,758 tỷ USD.

Tình hình đầu tư trong nước: Trong tháng có 2 dự án⁶ được cấp quyết định chủ trương đầu tư, tổng vốn đăng ký khoảng 1.109 tỷ đồng. Tính đến thời điểm hiện tại trên toàn tỉnh có 540 dự án đầu tư trong nước⁷ còn hiệu lực, với tổng số vốn đăng ký là 244.265 tỷ đồng.

Cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: Số lượng doanh nghiệp đăng ký thành lập mới trong tháng là 71 doanh nghiệp⁸, bằng cùng kỳ năm 2018; vốn đăng ký 696,28 tỷ đồng, tăng 3,25 lần; vốn đăng ký bình quân 9,81 tỷ đồng/1 doanh nghiệp. Có 132 doanh nghiệp đăng ký tạm ngừng hoạt động, tăng 57,14% so với cùng kỳ 2018; 23 doanh nghiệp giải thể tự nguyện, tăng mạnh so với cùng kỳ năm trước (tăng 283,3%).

1.6. Tài nguyên môi trường

Phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2019 cho các huyện. Tập trung xử lý vấn đề ô nhiễm môi trường đối với rác thải, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019. Tiếp tục tăng cường công tác kiểm soát việc đánh giá tác động môi trường đối với các dự án đầu tư không đảm bảo tiêu chuẩn môi trường, có nguy cơ gây ô nhiễm; giám sát chặt chẽ hoạt động của các nhà máy có xả thải ra môi trường; tăng cường quản lý tài nguyên, khoáng sản.

Chỉ đạo cho các ngành, các cấp triển khai thực hiện, đảm bảo khắc phục các tồn tại về tài nguyên môi trường và xây dựng kế hoạch, giải pháp phù hợp nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý, bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh trong thời gian đến.

1.7. Chương trình xây dựng nông thôn mới

Ban hành quyết định công nhận cho 13 xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018, tiếp tục tổ chức thẩm định các xã còn lại theo kế hoạch đạt chuẩn nông thôn mới năm 2018. Ưu tiên bố trí nguồn ngân sách thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới, huy động thêm các nguồn lực để hỗ trợ

⁵ Trong đó có 56 dự án trong KKT, KCN và 06 dự án ngoài KKT, KCN Dung Quất (đã có 42 dự án hoàn thành và đi vào sản xuất kinh doanh).

⁶ Gồm các Dự án: Khu nghỉ dưỡng Bãi Dừa (phần mở rộng), Thủy điện Trà Phong.

⁷ Trong đó có 293 dự án đầu tư ngoài KKT, KCN Dung Quất và 247 dự án đầu tư trong nước có địa điểm thực hiện trong KCN, KKT Dung Quất.

⁸ Trong đó, có 17 công ty TNHH 2 thành viên trở lên, 31 công ty TNHH MTV, 07 công ty cổ phần và 16 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đăng ký thành lập mới.

cho các Hợp tác xã thực hiện hoàn thành tiêu chí số 13 về tổ chức sản xuất trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020. Đồng thời, nghiên cứu, định hướng phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1. Giáo dục và đào tạo

Ngành Giáo dục đã sơ kết học kỳ I năm học 2018 - 2019; tổ chức kỳ thi học sinh giỏi quốc gia năm 2019, hội thi giáo viên dạy giỏi tiểu học cấp tỉnh năm học 2018- 2019, cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp tỉnh. Chỉ đạo triển khai chương trình giáo dục phổ thông mới theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Tập trung kiểm tra, phân bổ kinh phí cải tạo, mở rộng, nâng cấp cơ sở vật chất trường lớp học.

2.2. Y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân

Ngành Y tế tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân trước, trong và sau Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019. Các bệnh viện bố trí trực 24/24 giờ, bảo đảm đủ số lượng cán bộ chuyên môn để xử lý kịp thời trong những ngày Tết; đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến và tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các biện pháp phòng chống dịch, khám chữa bệnh, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, nhất là trong dịp Tết Nguyên đán. Triển khai Kế hoạch số 1384/KH-BYT ngày 14/12/2018 của Bộ Y tế về cao điểm chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trước, trong và sau Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019.

2.3. Lao động, Thương binh và Xã hội

Công tác lao động, việc làm và thực hiện chính sách xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Triển khai các hoạt động đền ơn, đáp nghĩa, thăm viếng các gia đình chính sách tiêu biểu, hộ nghèo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, các cơ sở bảo trợ xã hội ngoài công lập; cấp miễn phí các mặt hàng thiết yếu cho hơn 51.300 hộ đồng bào dân tộc thiểu số ở 10 huyện trong tỉnh; hỗ trợ hơn 1.000 tấn gạo "đò lửa" cho khoảng 10.000 hộ nghèo; hỗ trợ 1.594 suất quà Tết cho trẻ em nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn. Chăm lo, chuẩn bị tốt các điều kiện để chăm sóc, vui đón tết cho đối tượng nuôi dưỡng tại Trung tâm Điều dưỡng người có công tỉnh và Trung tâm Công tác xã hội tỉnh. Tăng cường các biện pháp phòng chống tệ nạn xã hội.

2.4. Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ: Triển khai các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn và sự kiện lịch sử quan trọng trong sáu tháng đầu năm 2019. Xây dựng và ban hành Kế hoạch tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch mừng Đảng - mừng Xuân Kỷ Hợi 2019.

Các hoạt động thể dục, thể thao: Tổ chức Lễ Tổng kết Đại hội Thể dục, thể thao tỉnh Quảng Ngãi năm 2018 và khen thưởng cho các cá nhân, tập thể

đạt thành tích xuất sắc trong công tác tổ chức và tham gia Đại hội Thể dục, thể thao cấp tỉnh và toàn quốc năm 2018.

Lĩnh vực du lịch: Tổng lượt khách trong tháng ước đạt 39.000 lượt người, tăng 8% so với cùng kỳ năm trước, trong đó khách quốc tế: 3.500 lượt, tăng 66%. Doanh thu ước đạt 29 tỷ đồng, tăng 61% so với cùng kỳ năm trước, trong đó, thu bằng ngoại tệ đạt 298.000 USD, tăng 75%.

2.5. Thông tin, truyền thông và Phát thanh, truyền hình

Tập trung phổ biến thông tin về tình hình kinh tế - xã hội năm 2018, nhiệm vụ 2019; phản ánh diễn biến cung cầu hàng hoá, nhất là lương thực, thực phẩm và hàng tiêu dùng thiết yếu trước Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019; công tác phòng chống buôn lậu, hàng giả, hàng kém chất lượng và gian lận thương mại, bình ổn thị trường cuối năm; công tác an toàn vệ sinh thực phẩm, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh thời điểm trước Tết; công tác chuẩn bị tổ chức đón Xuân vui Tết,...

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống phần mềm phục vụ Trung tâm phục vụ Hành chính công tỉnh đi vào hoạt động ổn định.

2.6. Khoa học và Công nghệ

Theo dõi quản lý các đề tài, dự án Khoa học và Công nghệ chuyển tiếp từ năm 2018 sang⁹. Nghiệm thu cấp tỉnh đối với 04 đề tài, dự án đến hạn hoàn thành; thanh quyết toán kinh phí thực hiện và thanh lý hợp đồng cho 14 nhiệm vụ triển khai trong năm 2018; tổ chức chuyển giao kết quả đề tài, dự án sau nghiệm thu cho các cơ quan, đơn vị trong tỉnh khai thác, sử dụng. Tăng cường quản lý nhà nước về công nghệ, sở hữu trí tuệ, an toàn bức xạ; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; hỗ trợ doanh nghiệp áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng tiên tiến, xác lập quyền sở hữu trí tuệ.

3. Lĩnh vực nội chính, đối ngoại và quốc phòng, an ninh

3.1. Công tác thanh tra, khiếu nại, tố cáo

Thực hiện 05 cuộc thanh tra kỳ trước chuyển sang; triển khai 01 cuộc thanh tra theo kế hoạch năm 2019. Các cơ quan hành chính và lãnh đạo tỉnh đã tiếp 37 lượt/64 người/30 vụ việc, trong đó, có 03 lượt đoàn đông người của 03 vụ việc, tiếp nhận và xử lý lý 65 đơn của 65 vụ việc. Tổ chức Hội nghị tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ thanh tra; tiếp công dân, xử lý đơn và tham mưu giải quyết khiếu nại cho đội ngũ công chức làm công tác thanh tra trên địa bàn tỉnh.

3.2. Công tác Tư pháp

Thẩm định 08 lượt văn bản quy phạm pháp luật; tự kiểm tra 05 văn bản quy phạm, kiểm tra 44 văn bản quy phạm do HĐND, UBND các huyện, thành phố gửi đến sau ban hành. Ban hành Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 14/01/2019 về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đạt chuẩn tiếp

⁹ Trong đó có 01 nhiệm vụ bảo tồn nguồn gen cấp tỉnh.

cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2019.

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tổ chức triển khai thực hiện tốt, đảm bảo đúng kế hoạch với chất lượng ngày càng đi vào chiều sâu. Công tác hành chính tư pháp tiếp tục đạt kết quả tích cực, đã giải quyết một lượng lớn¹⁰ yêu cầu Phiếu lý lịch tư pháp của người dân; công tác thanh tra, kiểm tra trong lĩnh vực tư pháp kịp thời phát hiện ra những sai phạm, kiến nghị biện pháp xử lý, chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tư pháp tại cơ sở.

3.3. Công tác Nội vụ

Công tác bổ nhiệm, điều động cán bộ được thực hiện theo đúng quy định; tuyển dụng, thuyên chuyển, hợp đồng đối với công chức, viên chức được thực hiện kịp thời, đáp ứng nhu cầu công việc các đơn vị. Xây dựng đề cương Đề án sắp xếp các trường, lớp giai đoạn 2019-2021. Tổ chức rà soát; tổng hợp chấm điểm Chỉ số Cải cách hành chính năm 2018 của các sở, ban ngành, UBND các huyện, thành phố.

3.4. Công tác Ngoại vụ

Thực hiện tốt công tác đối ngoại, tiếp và làm việc với Đoàn công tác Văn phòng Kinh tế và Văn hóa Đài Bắc cùng các doanh nghiệp Đài Loan; chúc Tết cho các cơ quan ngoại giao, các tổ chức quốc tế nhân dịp Tết Nguyên đán 2019; hướng dẫn, quản lý 03 đoàn¹¹ vào với 25 lượt người khách nước ngoài đến thăm, làm việc, hợp tác đầu tư, viện trợ nhân đạo và hỗ trợ phát triển; xúc tiến, vận động viện trợ Phi Chính phủ nước ngoài đạt hơn 48 tỷ đồng với 29 chương trình, dự án thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau; thực hiện tốt công tác bảo hộ ngư dân, tàu thuyền trên địa bàn tỉnh.

3.5. Quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội

Tiếp tục duy trì công tác đảm bảo giữ vững, ổn định quốc phòng, an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp và nhân dân địa phương nâng cao ý thức và nghiêm túc chấp hành các quy định của Nhà nước về đảm bảo trật tự, an toàn giao thông; tăng cường tuyên truyền, tuần tra, kiểm soát và xử lý kiên quyết các hành vi vi phạm trật tự, an toàn giao thông. Tăng cường công tác bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong dịp Tết Nguyên đán Kỷ Hợi - năm 2019. Trong tháng, toàn tỉnh xảy ra 11 vụ tai nạn giao thông đường bộ, làm chết 11 người và bị thương 04 người; 17 vụ va chạm giao thông, bị thương 25 người.

Tóm lại: Phát huy những kết quả đã đạt được trong năm 2018, tình hình kinh tế - xã hội của tỉnh trong tháng 01/2019 tiếp tục đạt được một số kết quả như: Giá trị sản xuất công nghiệp, sản lượng thủy sản khai thác, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng, kim ngạch xuất khẩu, doanh thu vận tải trong tháng tăng mạnh so với cùng kỳ năm trước. Nhiều hoạt động

¹⁰ Cấp phiếu Lý lịch tư pháp cho 793 trường hợp.

¹¹ Trong đó, hướng dẫn, quản lý 01 đoàn với 03 lượt phóng viên nước ngoài đến tác nghiệp tại tỉnh phục vụ công tác thông tin đối ngoại.

văn hóa trong tháng được tổ chức sôi nổi để chuẩn bị chào mừng tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019. Công tác an sinh, phúc lợi xã hội được chú trọng thực hiện; tổ chức thăm, tặng quà cho các đối tượng chính sách, người nghèo; công tác chuẩn bị cho Nhân dân đón Tết và Lễ hội Xuân năm 2019 được thực hiện chu đáo; các lĩnh vực giáo dục, y tế, khoa học, công nghệ được chăm lo, tăng cường. Tập trung chỉ đạo triển khai công tác quản lý, điều hành nhằm bình ổn giá cả thị trường, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Quốc phòng, an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Bên cạnh đó, còn một số hạn chế, khó khăn như tình hình thu hút các dự án FDI trong tháng chậm, số lượng đăng ký giải thể doanh nghiệp tăng mạnh so với cùng kỳ; công tác bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm ở một số địa phương còn hạn chế,...

II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 02 NĂM 2019

Để thực hiện hoàn thành nhiệm vụ công tác tháng 02 năm 2019, cần tiếp tục bám sát và triển khai thực hiện kịp thời chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019; các nội dung chỉ đạo, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương; Quyết định số 15/QĐ-UBND ngày 08/01/2019 của UBND tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019 và Quyết định số 22/QĐ-UBND ngày 10/01/2019 về Chương trình công tác năm 2019 của UBND tỉnh, trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Tổ chức triển khai nghiêm túc, sáng tạo, kịp thời, quyết liệt các Nghị quyết của Chính phủ: số 01/NQ-CP ngày 01/01/2019 về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019; số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021.

2. Tập trung triển khai nghiêm túc Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 11/01/2019 của UBND tỉnh về tăng cường các biện pháp bảo đảm đón Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019. Trong đó tổ chức chu đáo các hoạt động phục vụ Nhân dân vui Tết, đảm bảo vui tươi, an toàn, tiết kiệm. Tổ chức các hoạt động văn hoá, văn nghệ, thể thao, lễ hội mừng Đảng, mừng Xuân thiết thực, tiết kiệm, lành mạnh, phù hợp với nếp sống văn minh, đậm đà truyền thống dân tộc; tập trung tổ chức tốt các hoạt động văn hoá văn nghệ đón giao thừa tại thành phố Quảng Ngãi và các huyện trên địa bàn tỉnh và các ngày lễ, kỷ niệm của đất nước, địa phương. Triển khai hoạt động "Tết trồng cây đời đời nhớ ơn Bác Hồ" nhân dịp Xuân Kỷ Hợi 2019.

3. Tăng cường công tác quản lý, điều hành nhằm bình ổn giá cả thị trường các mặt hàng thiết yếu gắn với Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" và "Hàng Việt Nam chinh phục người Việt Nam",

phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại; bảo đảm trật tự an toàn xã hội, an toàn giao thông và phục vụ vận chuyển hành khách, đáp ứng tối đa nhu cầu đi lại của nhân dân dịp trước, trong và sau Tết Nguyên đán Kỷ Hợi 2019.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm; kiểm soát, xử lý việc sản xuất, kinh doanh thực phẩm giả, kém chất lượng; kiểm tra giám sát chặt chẽ việc vận chuyển thực phẩm từ nơi khác về Quảng Ngãi, đến vùng sâu, vùng xa; kịp thời phát hiện, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi và sản phẩm vi phạm về an toàn thực phẩm theo đúng pháp luật.

5. Thực hiện kịp thời đầy đủ các chế độ, chính sách cho các đối tượng chính sách, người có công với cách mạng; kiểm tra, rà soát, báo cáo chính xác danh sách hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số và đối tượng chính sách trợ giúp xã hội trong dịp Tết; rà soát các hộ đói, nghèo, gia đình, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn và các đối tượng chính sách khác đề xuất thực hiện hỗ trợ gạo cứu đói và các nhu yếu phẩm khác, tuyệt đối không để người dân thiếu lương thực trong dịp Tết Nguyên đán, nhất là ở những vùng đặc biệt khó khăn.

6. Nghiêm túc phối hợp thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công theo Quyết định số 152/QĐ-UBND ngày 07/02/2018 của UBND tỉnh. Chủ động tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh. Kiên quyết không làm phát sinh thủ tục hành chính, những điều kiện kinh doanh mới trái quy định. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý, điều hành, công khai, minh bạch trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, giảm tối đa chi phí cho người dân và doanh nghiệp.

7. Tăng cường công tác nắm tình hình, bảo đảm an ninh, quốc phòng; thường xuyên tăng cường tuần tra, kiểm soát bảo đảm an toàn cho ngư dân và các hoạt động kinh tế trên biển, đảo; tăng cường công tác phòng ngừa cháy nổ, nhất là những nơi tổ chức lễ hội Xuân, đặc biệt là khu vực, thời điểm tập trung đông người./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Bộ Tư lệnh Quân Khu V;
- Vụ III Văn phòng TW Đảng tại Đà Nẵng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các cơ quan chuyên trách giúp việc Tỉnh ủy;
- VP Đoàn ĐBQH, VP HĐND tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn;
- Các sở, ban, ngành, tổ chức chính trị-xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Đài PTTH tỉnh, Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.N/cứu, CBTH;
- Lưu VT, TH (MS13).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Trần Ngọc Căng